

Số: 95/2023/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2022/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Điền Thị N, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Sơn La (BIDV) – Phòng giao dịch Nông Trường Mộc Châu. Địa chỉ: Tiểu khu 40, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Người đại diện: Ông Đinh Văn H – Chức vụ: Giám đốc.

2. Anh Lương Minh Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tiểu khu N, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Ông Giàng A D, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản L, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

4. Ông Điền Văn K, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 292, 293, 299, 317, 318, 327 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Điền Thị Nga và ông Trần Văn Thông.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Cháu Trần Việt D, sinh ngày 04/3/1997 và cháu Trần Việt Đ, sinh ngày 19/9/2003. Hiện nay các cháu đã trưởng thành đủ 18 tuổi, phát triển bình thường và không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Ông Trần Văn T và bà Điền Thị N tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự thỏa thuận như sau:

4.1. Bà Điền Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Sơn La (BIDV) – Phòng giao dịch Nông trường Mộc Châu, tổng số tiền tính đến ngày 31/3/2023 còn dư nợ là 110.000.000 đồng, trong đó nợ gốc: 108.000.000 đồng, tiền lãi 2.000.000 đồng. Phương thức thanh toán theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/11245135/HĐTD ngày 10/5/2019.

Kể từ ngày 01/4/2023 bà Điền Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi các bên thanh toán xong tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bà Điền Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không hết nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/11245135/HĐTD ngày 10/5/2019 (Tài sản thế chấp được mô tả cụ thể tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo)).

Trường hợp bà Điền Thị N đã thanh toán hết số nợ gốc và lãi phát sinh đến thời điểm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Sơn La (BIDV) – Phòng giao dịch Nông trường Mộc Châu thì các bên có liên quan trong hợp đồng thế chấp phải làm thủ tục xóa thế chấp và trả cho ông Trần Văn T và bà Điền Thị N gồm: 01 giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BA686518 theo quyết định số 120 ngày 10/02/2010 do UBND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La cấp cho ông Trần Văn Thông và bà Điền Thị Nga.

4.2. Ông Trần Văn T có trách nhiệm thanh toán cho anh Lương Minh Đ, số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), cụ thể: Lần 1: Đến ngày 30/5/2023 trả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); lần 2: Đến ngày 30/6/2023 trả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

4.3. Ông Trần Văn T có trách nhiệm thanh toán cho ông Giàng A D, số tiền 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng), cụ thể: Lần 1: Đến ngày 30/4/2023 trả số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng); lần 2: Đến ngày 30/5/2023 trả số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

4.4. Ông Trần Văn T có trách nhiệm thanh toán cho ông Điền Văn K, số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Thời hạn thanh toán đến ngày 01/5/2023.

4.5. Ông Trần Văn T có trách nhiệm trả cho bà Điền Thị N số tiền chênh lệch về chia nợ chung là: 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Thời hạn thanh toán đến ngày 30/8/2023.

Kể từ ngày ông Giàng A D, ông Điền Văn K, anh Lương Văn Đ, bà Điền Thị N có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

5. Về án phí:

Bà Điền Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và phải chịu 2.750.000đ (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về chia nợ chung có giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Điền Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001840 ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bà Điền Thị N còn phải nộp số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Ông Trần Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về chia nợ chung có giá ngạch là 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

6. Về chi phí tố tụng: Bà Điền Thị N tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng, ghi nhận bà Điền Thị N đã thực hiện xong nghĩa vụ.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà